

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ






HỌP BAN SOẠN THẢO
CÁC NGHỊ ĐỊNH HƯỚNG DẪN LUẬT ĐẦU TƯ THEO
PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ

Hà Nội, tháng 10/2020

1



I. Nội dung cơ bản của các dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật PPP

2

2



Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định hướng dẫn chung

Dự thảo Nghị định gồm 7 chương và 46 Điều:

- Chương I. Quy định chung
- Chương II. Hội đồng thẩm định dự án
- Chương III. Chuẩn bị dự án PPP
- Chương IV. Lựa chọn nhà đầu tư, thành lập doanh nghiệp dự án và ký kết hợp đồng dự án PPP
- Chương V. Xác nhận hoàn thành và chuyển giao công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng
- Chương VI. Xử lý vi phạm trong đầu tư theo phương thức PPP
- Chương VII. Điều khoản thi hành

3

3



Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định hướng dẫn về lựa chọn nhà đầu tư dự án PPP

Dự thảo Nghị định gồm 9 chương và 89 Điều:

- Chương I. Những quy định chung
- Chương II. Quy trình đấu thầu rộng rãi
- Chương III. Đàm phán cạnh tranh
- Chương IV. Chỉ định nhà đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt
- Chương V. Lựa chọn nhà đầu tư qua mạng
- Chương VI. Nội dung thẩm định và phân cấp trách nhiệm trong lựa chọn nhà đầu tư
- Chương VII. Xử lý tình huống và giải quyết kiến nghị trong lựa chọn nhà đầu tư
- Chương VIII. Xử lý vi phạm, kiểm tra hoạt động lựa chọn nhà đầu tư
- Chương IX. Điều khoản thi hành

4

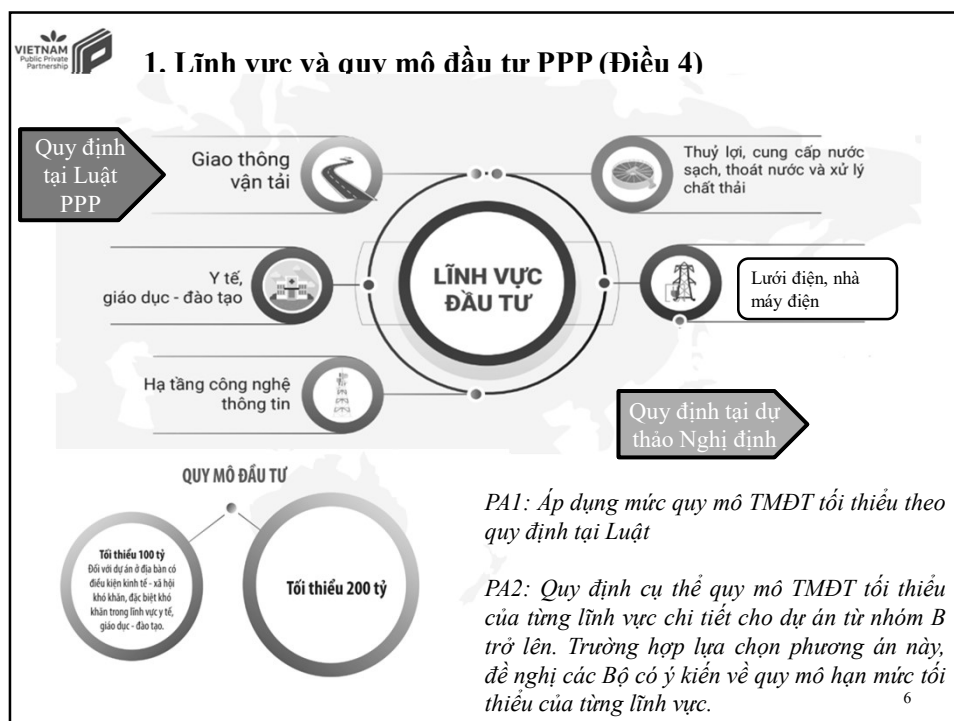
4

VIETNAM
Public Private
Partnership

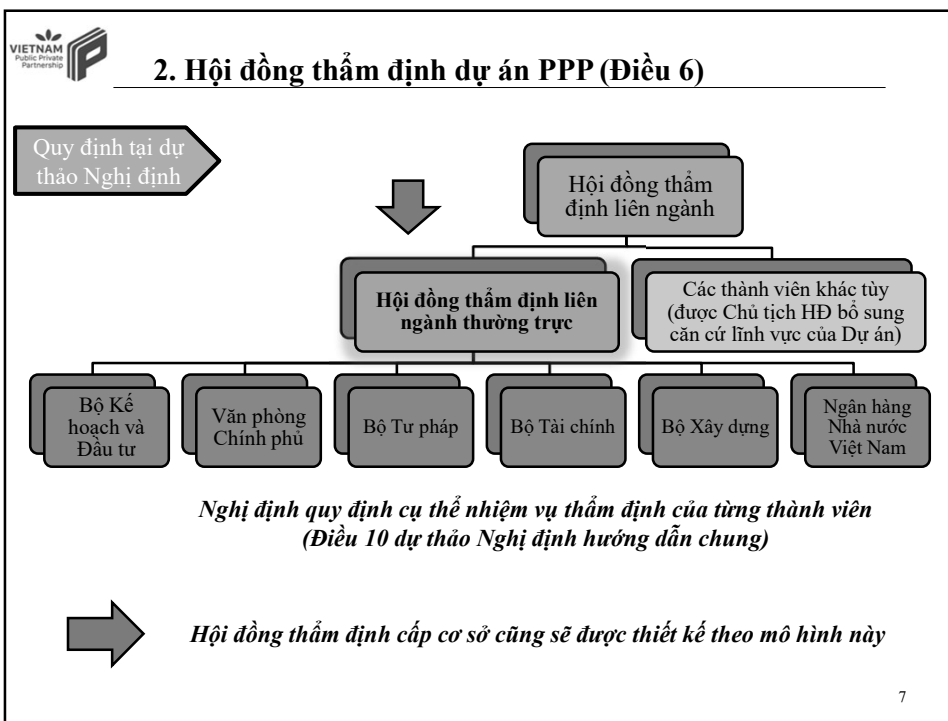
II. Một số nội dung xin ý kiến thảo luận về các Nghị định hướng dẫn Luật PPP

5

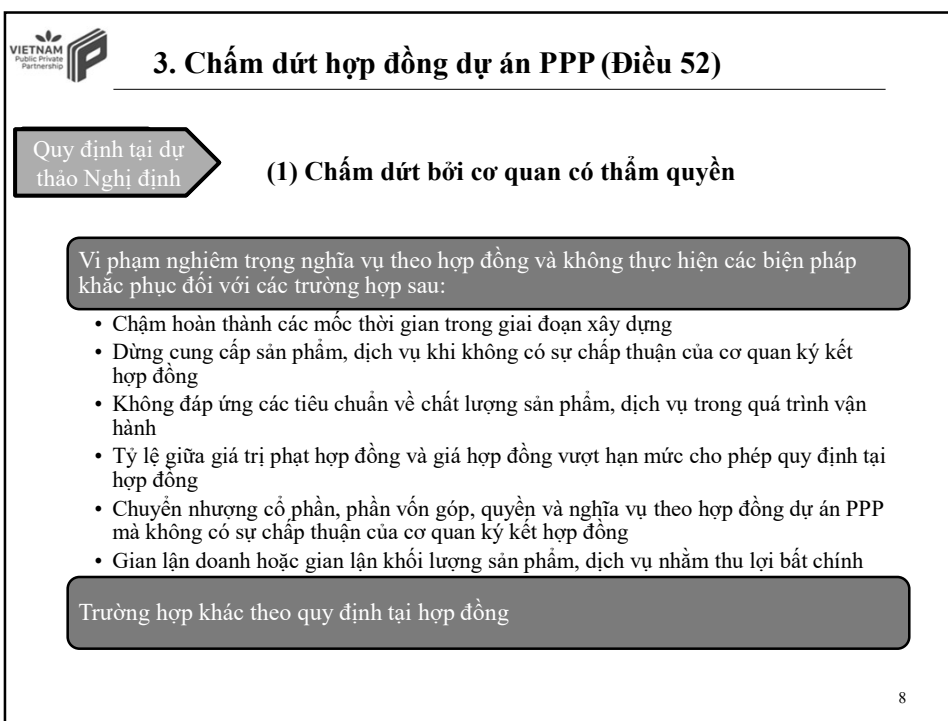
5



6



7



8



3. Chấm dứt hợp đồng dự án PPP (Điều 52)

Quy định tại dự thảo Nghị định

(2) Chấm dứt bởi nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án

Vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ theo hợp đồng và không thực hiện các biện pháp khắc phục đối với các trường hợp sau:

- Chậm trễ trong việc hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án nhận được các giấy phép cần thiết để triển khai dự án
- Chậm trễ thực hiện nghĩa vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư
- Chậm trễ thực hiện nghĩa vụ thanh toán phần vốn hỗ trợ xây dựng công trình, phần vốn thanh toán cho doanh nghiệp dự án PPP cung cấp sản phẩm, dịch vụ công
- Có hành vi cản trở việc thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án dẫn đến kết quả nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án không hoàn thành được các nghĩa vụ hợp đồng.
- Tỷ lệ giữa giá trị phạt hợp đồng và giá hợp đồng vượt hạn mức cho phép quy định tại hợp đồng

Trường hợp khác theo quy định tại hợp đồng

9

9



4. Cơ chế chia sẻ phân tăng, giảm doanh thu (Điều 82)

Quy định tại Luật PPP

Điều kiện chia sẻ phân giảm doanh thu

Thay đổi về quy hoạch, **chính sách**, pháp luật có liên quan làm giảm doanh thu

Vấn đề đặt ra

 Một số chính sách không được ban hành dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật nhưng có ảnh hưởng đến doanh thu của các dự án PPP

Đã thực hiện đầy đủ các biện pháp về điều chỉnh mức giá, phí sản phẩm, dịch vụ công, điều chỉnh thời hạn hợp đồng nhưng vẫn không đảm bảo mức DT tối thiểu

Đã được kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán phân giảm doanh thu

10

10



4. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu (Điều 82)

Quy định tại dự thảo Nghị định

Làm rõ khái niệm chính sách

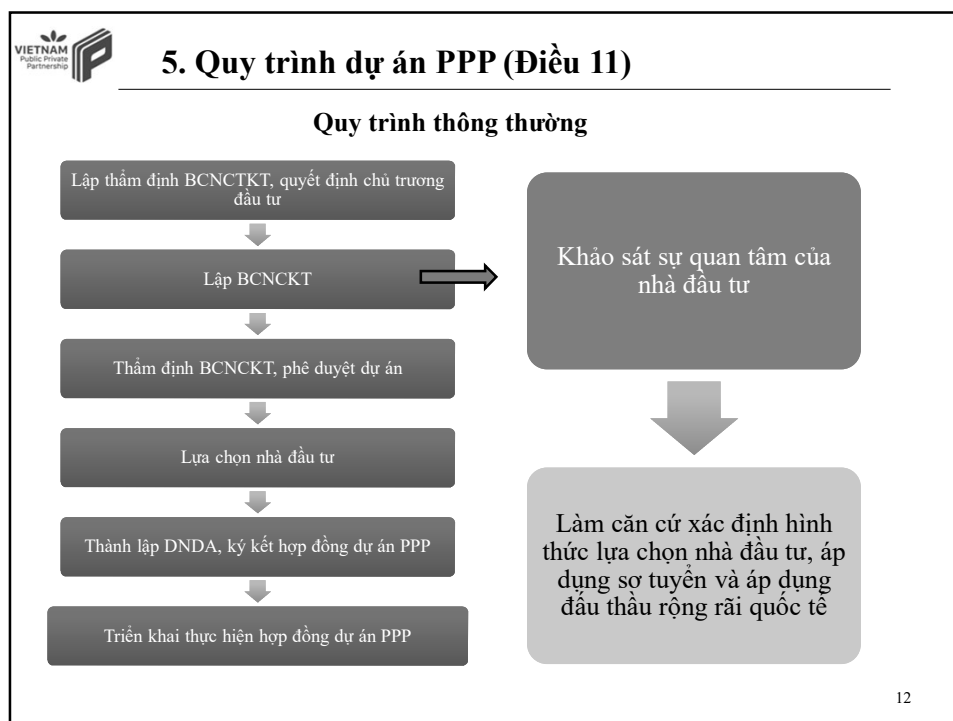
Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm

- Hiến pháp.
- Bộ luật, luật, nghị quyết của Quốc hội.
- Pháp lệnh, nghị quyết của UBTVQH; nghị quyết liên tịch giữa UBTVQH với Đoàn Chủ tịch UBWTMTQ Việt Nam.
- Lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.
- Nghị định của Chính phủ; nghị quyết liên tịch giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch UBWTMTQ Việt Nam.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
- Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.
- Thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; thông tư của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; thông tư liên tịch giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước.
- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh).
- Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.
- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện).
- Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Phương án 1: Quyết định, văn bản hành chính của cơ quan quản lý nhà nước cấp Trung ương (quyết sách của cấp Trung ương)

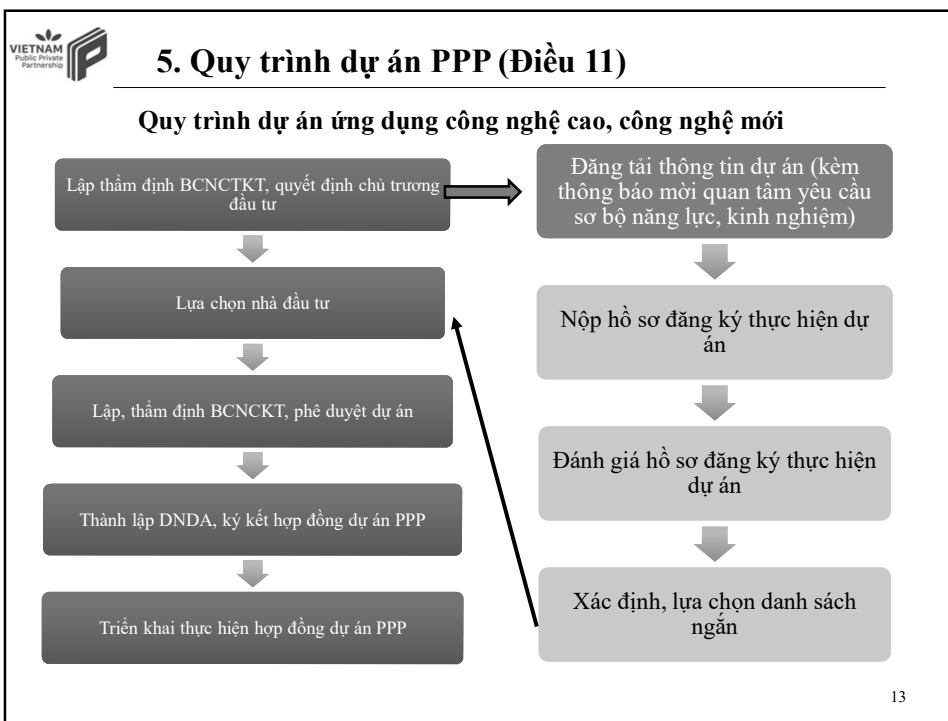
Phương án 2: Quyết định, văn bản hành chính của cơ quan quản lý nhà nước cấp Trung ương và cấp địa phương (quyết sách của cả cấp Trung ương và địa phương)

11



12

12



13

VIETNAM
Public Private
Partnership

6. Ưu đãi cho nhà đầu tư cam kết sử dụng nhà thầu, hàng hóa, vật tư, vật liệu, thiết bị trong nước

Quy định tại dự thảo Nghị định

Đối tượng	Mức ưu đãi
Nhà đầu tư có hồ sơ đề xuất dự án	5% khi đánh giá hồ sơ dự thầu
Nhà đầu tư cam kết sử dụng hàng hóa, vật tư, vật liệu, thiết bị trong nước có giá trị chiếm tỷ lệ từ [25]% tổng mức đầu tư của dự án trở lên	3% khi đánh giá hồ sơ dự thầu khi tham gia lựa chọn nhà đầu tư quốc tế
Nhà đầu tư cam kết sử dụng nhà thầu trong nước để thực hiện phần công việc của dự án có giá trị chiếm tỷ lệ từ [25]% tổng mức đầu tư của dự án trở lên	2% khi đánh giá hồ sơ dự thầu khi tham gia lựa chọn nhà đầu tư quốc tế

14

14



7. Quy định chuyển tiếp

Đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BT đủ điều kiện triển khai các bước tiếp theo

- Sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 69/2019/NĐ-CP ngày 19/12/2019

- Sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 69/2019/NĐ-CP như sau:
“Đối với các dự án BT đã phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu hoặc đã có kết quả lựa chọn nhà đầu tư đủ điều kiện chuyển tiếp theo quy định của Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, trong đó có điều khoản sử dụng tài sản công để thanh toán được thực hiện theo Luật đất đai năm 2013, Luật đầu tư năm 2014, Luật xây dựng năm 2014, Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và pháp luật có liên quan.”.

Đối với dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất phải dừng thực hiện

PA1: NĐT đề xuất dự án chịu mọi rủi ro, chi phí đã chi trả; trừ trường hợp thỏa thuận khác giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư

PA2: Căn cứ nội dung công việc đã thực hiện và chi phí đã chi trả, cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư thỏa thuận số tiền Nhà nước phải hoàn trả cho nhà đầu tư; trừ trường hợp thỏa thuận khác giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư

15

15



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

16

16